TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày: 31-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hà Lương Tuấn
2. Bà Lê Thùy Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Lan – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Duyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2023/TLST-HS, ngày 11 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần Ng, sinh ngày 23/10/1992, tại huyện Đ, tỉnh P; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 07, xã Y, huyện Đ, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Cao Lan; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trần T, sinh năm 1966 và bà Sầm Thị Th, sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 35 ngày 25/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội áp dung biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng kể từ ngày 21/10/2019. Chấp hành xong ngày 21/10/2021.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2015/HSST ngày 02/7/2015, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội "Trộm cắp tài sản";

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 156/2016/HSST ngày 31/8/2016, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp với hình phạt của bản án số 39/2015/HSST ngày 02/7/2015 buộc bị cáo phải chấp hành 24 tháng tù. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 10/7/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/7/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1958

Địa chỉ: Khu 11, xã B, huyện Đ, tỉnh P

- *Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan:* Anh Trần Ngọc Đ, sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu 05, xã Y, huyện Đ, tỉnh P

Bà D và anh Đ đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền để chi tiêu cá nhân, trưa ngày 24/7/2023, Nguyễn Trần Ng, sinh năm 1992 ở khu 07, xã Y, huyện Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo gắn biển số 29F3-9178 đi dọc các tuyến đường với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến khu V, xã P, huyện Đ thấy cửa hàng sửa chữa ô tô và kinh doanh phế liệu của gia đình anh Hà Duy H, sinh năm 1976 mở cửa, nhưng không có người trông coi nên Ng dừng xe, đi vào cửa hàng để trộm cắp tài sản. Trong lúc Ng lục tìm tài sản thì bị anh H phát hiện và trình báo Cơ quan điều tra Công an huyện Đ. Quá trình làm việc, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Ng 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO gắn biển số 29F3-9178; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masster, lắp sim số 0394.154.164, 0359.270.758 và 01 mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận: Ngày 24/7/2023 khi vào nhà anh H, bị cáo chưa xác định sẽ trộm cắp tài sản gì, mà trong quá trình đang lục tìm tài sản thì bị anh H phát hiện. Ngoài ra, bị cáo tự khai nhận ngày 04/7/2023 đã trộm cắp 01 chiếc máy phát điện tại một cửa hàng bán đồ điện tử, điện lạnh thuộc khu 11, xã B, huyện Đ.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Trần Ng, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh và xác định ngày 04/7/2023, Ng đã có hành vi trộm cắp chiếc máy phát điện của hộ bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1958 ở khu 11, xã B, huyện Đ. Quá trình điều tra làm rõ nội dung vụ án như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 04/7/2023, Ng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn biển số 29Y2-4493 đi dọc các tuyến đường với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến cửa hàng bán đồ điện tử, điện lạnh của bà Nguyễn Thị D ở khu 11, xã B, huyện Đ, thấy trước cửa trưng bày nhiều hàng hóa nhưng không có người trông coi. Ng dừng xe rồi đi vào bên trong tìm tài sản để trộm cắp. Ng quan sát thấy chiếc máy phát điện nhãn hiệu CHONGQING GU BEN đặt gần vị trí đỗ xe nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy phát điện trên. Ng dùng hai tay bê chiếc máy phát điện đặt lên yên sau xe mô tô rồi chở đến cửa hàng sửa chữa điện dân dụng của anh Trần Ngọc Đ, sinh năm 1992 ở khu 5, xã Y, huyện Đ. Ng nói với anh Đ đây là đồ thu nợ được của người khác nên anh Đ tin tưởng và đồng ý mua tài sản này với giá 2.200.000 đồng. Sau đó, Ng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn biển số 29Y2-4493 xuống thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và sử dụng chi tiêu cá nhân hết số tiền trên.

Đến ngày 14/7/2023, Ng đến khu 6, phố Đa Hội, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh với mục đích trộm cắp tài sản, nhưng Ng chưa trộm cắp được gì thì bị quần chúng nhân dân phát hiện trình báo với Cơ quan Công

an. Quá trình làm việc Công an phường Châu Khê xác định Ng không chủ định nhằm vào tài sản gì cũng chưa lấy được tài sản gì. Tuy nhiên Ng không xuất trình được giấy tờ liên quan đến xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, gắn biển số 29Y2-4493, vì vậy Công an phường đã tiến hành tạm giữ chiếc xe để xác minh. Ngày 01/8/2023 Công an phường Châu Khê đã bàn giao chiếc xe mô tô trên cho Cơ quan điều tra – Công an huyện Đ để giải quyết trong vụ án này.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 máy phát điện là vật chứng của vụ án tại nhà anh Trần Ngọc Đ. Sau khi thu giữ, Cơ quan điều tra yêu cầu định giá máy phát điện để xác định giá trị tài sản bị trộm cắp. Tại kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTS ngày 25/7/2023, Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng kết luận:

"Giá trị 01 (một) máy phát điện nhãn hiệu CHONGQING GU BEN, màu đỏ, công suất 3.0 KW, do Trung Quốc sản xuất, chưa qua sử dụng tại thời điểm ngày 04/7/2023 là 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng)".

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đoan Hùng, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản trộm cắp.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKS, ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh P đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần Ng về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Ng từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị D đã nhận lại tài sản, anh Trần Ngọc Đ không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 2.200.000 đồng và không yêu cầu gì, nên không phải giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng đã trả lại cho bà Nguyễn Thị D một máy phát điện nhãn hiệu CHONGQING GU BEN, màu đỏ.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream và biển kiểm soát 29F3-9178.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masster, lắp sim số 0394.154.164 và 0359.270.758; 01 mũ bảo hiểm loại mũ nửa đầu; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO.

+ Tịch thu để tiêu hủy 01 biển số 29Y2-4493;

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trần Ng phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Trần Ng không tranh luận, không bào chữa gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, Ng vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 04/7/2023, tại cửa hàng điện tử, điện lạnh của bà Nguyễn Thị D ở khu 11, xã B, huyện Đ, Nguyễn Trần Ng đã trộm cắp 01 máy máy phát điện nhãn hiệu CHONGQING GU BEN, chưa qua sử dụng trị giá 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi trộm cắp tài sản có trị giá 4.500.000đ của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Như vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất ổn định tình hình trị an và lo lắng cho người dân. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 2 lần bị Tòa án xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", tuy nhiên đã được xóa án tích. Ngoài ra ngày 25/11/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội áp dung biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khai báo với cơ quan điều tra về hành vi phạm tội của mình trước khi bị phát hiện nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người

công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt bị cáo hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị D đã nhận lại tài sản, anh Trần Ngọc Đ không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 2.200.000 đồng và không yêu cầu gì, nên không phải giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với tài sản bị cáo trộm cắp là 01 máy phát điện, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị D là hợp pháp, cần xác nhận.

- Đối với 02 chiếc xe mô tô đang bị thu giữ, bị cáo khai nhận mua được của một người không quen biết tại thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để làm phương tiện đi lại, không có giấy tờ xe. Kết quả xác minh, xác định cả hai xe mô tô đều không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Tuy nhiên đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát hợp pháp là 29F3-9178, bị cáo đã sử dụng làm phượng tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 biển số 29Y2-4493 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masster, lắp sim số 0394.154.164 và 0359.270.758, 01 mũ bảo hiểm loại mũ nửa đầu không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8]. Đối với anh Trần Ngọc Đ là người mua tài sản mà bị cáo đã trộm cắp. Quá trình điều tra xác định anh Đ không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Đối với hành vi của bị cáo ngày 24/7/2023, do bị cáo chưa xác định sẽ trộm cắp tài sản gì và cũng chưa lấy được tài sản gì mà đã bị phát hiện nên hành vi này không cấu thành tội trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s,r khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Ng 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 25/7/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng:

- Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho bà Nguyễn Thị D một máy phát điện nhãn hiệu CHONGQING GU BEN, màu đỏ.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước một xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, số khung C100M-0421258, số máy C100ME-0421258, không lắp gương chiếu hậu, không khóa xe, đã qua sử dụng và 01 biển kiểm soát 29F3-9178 thu giữ của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, màu trắng, số khung RLCSE9210FY060233, số máy E3R7E-060240, không lắp gương chiếu hậu, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masster, màu đen, lắp sim số 0394.154.164 và 0359.270.758, số IMEI1 35824609231469, số IMEI2 358246092321477, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu PROMA, màu trắng, loại mũ nửa đầu, do Việt Nam sản xuất, có kính chắn gió phía trước, vỏ mũ bằng nhựa, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển số 29Y2-4493.

(Các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng đang quản lý).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Trần Ng phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Vũ Thường

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Yên Kiện;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Lương Tuấn **Lê Thùy Vân** **Lê Vũ Thường**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Yên Kiện;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Vũ Thường